

STT	Tên đường phố, địa danh	Đoạn đường		Giá đất ở				Giá đất thương mại dịch vụ				Giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản			
		Từ	Đến	VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4
1107	Khu dân cư, nghĩa trang liệt sỹ, khu Văn Chi, bể bơi thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giang	Trộn khu		14.000	8.100	4.500	3.600	4.200	2.430	1.350	1.080	3.500	2.025	1.125	900
1108	Đường trục xã còn lại	Đầu đường	Cuối đường	10.400	6.200	3.600	2.900	3.120	1.860	1.080	870	2.600	1.550	900	725
	Khu vực 3														
1109	Đường trục chính các thôn còn lại	Đầu đường	Cuối đường	10.400	6.200	3.600	2.900	3.120	1.860	1.080	870	2.600	1.550	900	725
1110	Đường trục chính các thôn: Cẩm Giang Ga; Chợ Giăng; Thạch Lam	Đầu đường	Cuối đường	7.000	3.500	2.000	1.600	2.100	1.050	780	750	1.750	875	750	720
84	XÃ TUỆ TĨNH														
	Khu vực 1														
1111	Đường 394	Đoạn thuộc xã Tuệ Tĩnh		13.500	6.800	3.400	1.700	4.050	2.040	1.020	750	3.375	1.700	850	720
1112	Đường 394C	Đình Phú Lộc	Trạm công an	16.200	8.100	4.100	2.000	4.860	2.430	1.230	750	4.050	2.025	1.025	720
1113	Đường 394C	Nhà máy nước Phú Lộc		16.200	8.100	4.100	2.000	4.860	2.430	1.230	750	4.050	2.025	1.025	720
1114	Đường 394C	Đình Phú Lộc	Giáp xã Cẩm Giang	13.500	6.500	3.200	1.600	4.050	1.950	960	750	3.375	1.625	800	720
1115	Khu dân cư thương mại và chợ Phú Lộc	Các lô đất tiếp giáp đường 394C và đoạn đường đối đi từ đường 394C vào chợ Phú Lộc mới		18.000	10.000	5.000	2.500	5.400	3.000	1.500	750	4.500	2.500	1.250	720
1116	Khu dân cư thương mại và chợ Phú Lộc	Các lô đất tiếp giáp đường nhánh còn lại đi từ đường 394C vào chợ Phú Lộc mới		16.000	8.000	4.000	2.200	4.800	2.400	1.200	750	4.000	2.000	1.000	720
1117	Khu dân cư thương mại và chợ Phú Lộc	Các lô đất tiếp giáp các đường còn lại		12.000	6.000	3.000	1.600	3.600	1.800	900	750	3.000	1.500	750	720
1118	Khu Dân cư mới thôn Nghĩa Phú, xã Tuệ Tĩnh	Trộn khu		14.000				4.200				3.500			
1119	Khu Dân cư số 03- Khu Lò Gạch, thôn Nghĩa Phú, xã Tuệ tĩnh	Trộn khu		12.000				3.600				3.000			
1120	Dự án Chợ đầu mối nông sản và khu dân cư mới xã Cẩm Văn	Các lô giáp mặt đường 394C		18.000				5.400				4.500			
1121	Dự án Chợ đầu mối nông sản và khu dân cư mới xã Cẩm Văn	Các lô bắm đường nội bộ trong dự án		13.000				3.900				3.250			
	Khu vực 2														
1122	Đường 194B	Phường Việt Hòa	Dốc Tiên Kiều xã Tuệ Tĩnh	13.000	6.500	3.300	1.700	3.900	1.950	990	750	3.250	1.625	825	720
1123	Đường Đền Bia - Hảo Hội	Nhà ông Cao Đức Chí giáp phường Việt Hoà	Cổng Đền Bia	15.000	6.500	3.500	2.800	4.500	1.950	1.050	840	3.750	1.625	875	720
1124	Đường trục xã còn lại	Đầu đường	Cuối đường	10.400	6.200	3.600	2.900	3.120	1.860	1.080	870	2.600	1.550	900	725
	Khu vực 3														
1125	Đường trục chính các thôn: Nghĩa Phú, Hoàng Gia, Phú Lộc, Văn Thai (trừ đường trục các xóm: xóm Trong, xóm Đình, xóm Vạn, xóm Cầu Ba, xóm Uyên Đức)	Đầu đường	Cuối đường	10.400	6.200	3.600	2.900	3.120	1.860	1.080	870	2.600	1.550	900	725
1126	Đường trục chính các thôn: Hoành Lộc, Hảo Hội Xuân, Xuân Kiều, An Phú, Lôi Xá	Đầu đường	Cuối đường	6.200	4.100	2.300	2.000	1.860	1.230	780	750	1.550	1.025	750	720
1127	Đường trục chính các thôn: Trạm Nội Trang, Dịch Trảng, Đan Trảng, Uyên Vũ	Đầu đường	Cuối đường	4.600	3.700	2.000	1.600	1.380	1.110	780	750	1.150	925	750	720